

Số: 48/QĐ-UBND

Đức Phú, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sửa chữa và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Cổng bản GTND đồng C, xã Đức Phú

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC PHÚ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội khóa XIV;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2023;

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu 2023 về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/9/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính về việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 và Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc Ban hành và sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng các nguồn vốn khác nhau trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 2425/UBND-SX ngày 26/9/2024 của UBND huyện Tánh Linh về việc khắc phục thiệt hại do mưa, lũ gây ra tại xã Đức Phú, Nghị Đức;

Căn cứ công văn số 105/KTHTĐT ngày 28/3/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc thông báo kết quả thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán sửa chữa công trình: Cổng bản GTNĐ đồng C, xã Đức Phú;

Theo đề nghị của văn phòng UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sửa chữa và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Cổng bản GTNĐ đồng C, xã Đức Phú với những nội dung chính như sau:

I. KẾ HOẠCH SỬA CHỮA:

1. Tên công trình: Cổng bản GTNĐ đồng C, xã Đức Phú.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Đức Phú.

3. Đơn vị lập kế hoạch: UBND xã Đức Phú.

4. Mục tiêu sửa chữa: Phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển nông sản cho nhân dân tại khu vực và đáp ứng nguyện vọng của cử tri địa phương.

5. Quy mô sửa chữa:

- Thay thế cổng sập bằng 01 cổng bản có kích thước (B=4m, L=3m).

- Kết cấu: Móng lót bằng bê tông xi măng đá (4x6)cm mác 150; Móng, chân khay, thân cổng và tường cánh bằng bê tông xi măng đá (1x2)cm mác 200; Giằng cổng bằng BTCT đá (1x2)cm mác 250; Tấm đan mặt cổng bằng BTCT đá (1x2)cm mác 300.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Đức Phú, huyện Tánh Linh.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm C, công trình giao thông cấp IV.

8. Kinh phí, dự toán sửa chữa: 128.523.707 đồng (Một trăm hai mươi tám triệu, năm trăm hai mươi ba ngàn, bảy trăm lẻ bảy đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng: 128.268.358 đồng

- Chi phí khác: 255.349 đồng

(chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm)

9. Nguồn vốn sửa chữa: Vốn sự nghiệp kinh tế (kinh phí hỗ trợ địa phương sản xuất lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ để đầu tư duy tu, bảo dưỡng các công trình phục vụ sản xuất lúa trên địa bàn xã).

10. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

11. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

II. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU: (chi tiết tại phụ lục 2 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Bộ phận Địa chính – Xây dựng, Kế toán ngân sách và các cơ quan, ban, ngành liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND huyện (b/c);
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Lưu: VT, (08b).

CHỦ TỊCH

Lê Văn Thiết

PHỤ LỤC 1**TỔNG HỢP DỰ TOÁN SỬA CHỮA**

(Kèm theo Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của Chủ tịch UBND xã
Đức Phú)

STT	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP			
1	Vật liệu	VL	Theo bảng tổng hợp vật liệu	70.148.191
2	Nhân công	NC	Theo bảng tổng hợp nhân công	27.431.044
3	Máy thi công	M	Theo bảng tổng hợp máy	4.279.254
	Chi phí trực tiếp	T	VL + NC + M	101.858.489
II	CHI PHÍ GIÁN TIẾP	GT	T x 10%	10.185.849
III	THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC	TL	(T + GT) x 6%	6.722.660
	Chi phí sửa chữa trước thuế	G	(T + GT + TL)	118.766.998
IV	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	GTGT	G x 8%	9.501.360
	Chi phí sửa chữa sau thuế	G_{SCXD}	G + GTGT	128.268.358
	Chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	G_K	$G_{SCXD}/1,08 \times 0,215\%$	255.349
	TỔNG CỘNG	G_{SCCT}	G_{SCXD} + G_K	128.523.707

PHỤ LỤC 2
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
(Kèm theo Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 48/3/2025 của Chủ tịch UBND xã Đức Phú)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	UBND xã Đức Phú	Thi công sửa chữa toàn bộ công trình	Sửa chữa	128.268.358	Vốn sự nghiệp kinh tế (kinh phí hỗ trợ địa phương sản xuất lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ đề đầu tư duy tu, bảo dưỡng các công trình phục vụ sản xuất lúa trên địa bàn xã).	Chi định thầu rút gọn		Quý I/2025	Quý I/2025	Trọn gói	30 ngày (kể cả ngày nghỉ, lễ).	Không đề xuất
Tổng giá gói thầu				128.268.358								